

ĐÁP ÁN - THANG ĐIỂM VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Đề thi môn: NGỮ VĂN

(Gồm có 05 trang)

A. HƯỚNG DẪN CHUNG

1. Có kiến thức văn học và xã hội đúng đắn, sâu rộng; kỹ năng làm văn tốt; bố cục rõ ràng, kết cấu chặt chẽ, ít mắc lỗi chính tả, ngữ pháp.

Khuyến khích những bài viết sáng tạo, khả năng cảm thụ văn chương tốt, biết vận dụng kiến thức lý luận văn học; diễn đạt trong sáng, văn phong giàu hình ảnh và cảm xúc.

2. Đáp ứng yêu cầu đổi mới đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, Đáp án - Thang điểm - Hướng dẫn chấm chỉ nêu một số nội dung cơ bản, định tính chứ không định lượng. Giám khảo cần linh hoạt trong quá trình chấm, chấp nhận những kiến giải khác nhau kể cả không có trong Đáp án - Hướng dẫn chấm miễn là đáp ứng yêu cầu của đề, phù hợp chuẩn mực đạo đức, pháp luật.

3. Hướng dẫn chấm chỉ định ra một số mức điểm của từng ý trong các câu của Đáp án - Thang điểm, trên cơ sở đó giám khảo chủ động định ra các mức điểm khác.

Bài thi được chấm theo thang điểm 20.0, lấy đến 0.25. Điểm thống nhất của các giám khảo làm tròn đến hai chữ số thập phân.

B. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ

CÂU	NỘI DUNG	Điểm
1	Nghị luận xã hội	8.0
	... Nhận biết, hiểu, làm bạn với cảm xúc là nền tảng đầu tiên để ta phát triển trí tuệ cảm xúc, giúp ta sống thuận theo dòng chảy cuộc đời. (Tôi đi tìm tôi, Nguyễn Phi Vân, NXB Văn hóa - Văn nghệ TP.HCM, 2019, tr.50) Từ gợi dẫn trên, hãy viết một bài văn bàn luận về vai trò của trí tuệ cảm xúc (EQ) trong cuộc sống.	
	a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.	0.5
	b. Xác định đúng vấn đề nghị luận : Vai trò của trí tuệ cảm xúc trong cuộc sống	0.5
	c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm Thí sinh có thể triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách, tôn trọng sáng tạo, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Sau đây là một số gợi ý:	5.5
	* Giải thích - Nhận biết cảm xúc: khả năng nhận diện các loại cảm xúc khác nhau trong cuộc sống - Hiểu cảm xúc: khả năng thấu hiểu các ngôn ngữ cảm xúc, hiểu rõ các mối quan hệ phức tạp giữa các cảm xúc và nhạy bén trước các thay đổi rất nhỏ giữa các cảm xúc,	1.0

- <i>Làm bạn với cảm xúc</i>: khả năng điều chỉnh và quản lý cảm xúc của bản thân và của người khác. - <i>Trí tuệ cảm xúc</i>: khả năng nhận dạng cảm xúc, hiểu được ý nghĩa và tác động của nó với những người xung quanh. - <i>Sống thuận theo dòng chảy cuộc đời</i>: Khả năng đón nhận những biến động cuộc đời một cách bình thản nhất => Trí tuệ cảm xúc có vai trò rất quan trọng trong cuộc sống của chúng ta Hướng dẫn chấm: - <i>Giải thích rõ ràng, phù hợp</i>: tối đa 1,0 điểm - <i>Giải thích chung chung, chưa rõ ràng</i>: tối đa 0,5 điểm	
* Bàn luận <i>Từ ý kiến trên, thí sinh chọn một yếu tố cần thiết nhất trong quá trình trưởng thành của con người để bàn luận. Một số gợi ý:</i> - Trí tuệ cảm xúc giúp con người hiểu được chính mình và kiểm soát được bản thân - Trí tuệ cảm xúc giúp con người có thêm nhiệt huyết và tạo năng suất lao động cao - Trí tuệ cảm xúc giúp con người biết cảm thông, chia sẻ, thấu hiểu với người khác - Trí tuệ cảm xúc giúp con người có kỹ năng giao tiếp tốt ... - Không có trí tuệ cảm xúc con người dễ mất phương hướng và không đạt được hiệu quả trong công việc như mình mong muốn.... Hướng dẫn chấm: - <i>Lập luận chặt chẽ, thuyết phục; lí lẽ xác đáng; dẫn chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và dẫn chứng</i>: tối đa 3,5 điểm - <i>Lập luận chưa thật chặt chẽ, thuyết phục; lí lẽ xác đáng nhưng không có dẫn chứng / dẫn chứng không tiêu biểu</i>: tối đa 2,0 điểm - <i>Lập luận không chặt chẽ, thiếu thuyết phục; lí lẽ, dẫn chứng ít phù hợp</i>: tối đa 1,0 điểm	3,5
* Bài học nhận thức, hành động - Nhận thức được: Trí tuệ cảm xúc là yếu tố rất quan trọng, là la bàn cảm xúc định hướng cho cuộc sống mỗi người... - Biết lắng nghe, thấu hiểu, biết đặt mình vào vị trí người khác, biết rèn luyện các kỹ năng cân bằng cảm xúc... Hướng dẫn chấm: - <i>Nêu đầy đủ bài học</i>: tối đa 1,0 điểm - <i>Nêu chung chung hoặc chưa đầy đủ</i>: tối đa 0,5 điểm - <i>Không nêu được bài học</i>: không cho điểm	1.0
d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. Hướng dẫn chấm:	0.5

	<i>Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.</i>	
	<i>e. Sáng tạo</i> <i>Biết vận dụng kiến thức và trải nghiệm của bản thân để bàn luận; có cách nhìn riêng, mới mẻ về vấn đề nghị luận; sáng tạo trong viết câu, dựng đoạn; lời văn có giọng điệu, hình ảnh.</i> Hướng dẫn chấm: - Đáp ứng được hai yêu cầu trở lên: tối đa 1,0 điểm - Đáp ứng được một yêu cầu: tối đa 0,5 điểm	1.0
2	Nghị luận văn học	12.0
	<i>Người làm thơ bắt chợt trong lòng mình một ý nghĩ hay tình cảm, dù thành thực và sâu sắc, cũng không vội dừng lại, đem những tiếng có vần điệu chẳng lười bắt lấy ý nghĩ hay tình cảm ấy. Anh ta còn phải thấy được những hình ảnh trong ý nghĩ hay tình cảm của mình, thì tiếng nói của anh mới truyền cảm sâu sắc được cho người khác.</i> <i>(Tuyển tác phẩm văn học Nguyễn Đình Thi, Tiểu luận – Bút kí, NXB Văn học, Hà Nội, 2001)</i> Bằng trải nghiệm về thơ trữ tình hiện đại trong chương trình Ngữ văn THPT, anh/chị hãy bàn về vai trò của hình ảnh trong thơ.	
	<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận</i> <i>Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.</i>	0.5
	<i>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận:</i> <i>Người làm thơ bắt chợt trong lòng mình một ý nghĩ hay tình cảm, dù thành thực và sâu sắc, cũng không vội dừng lại, đem những tiếng có vần điệu chẳng lười bắt lấy ý nghĩ hay tình cảm ấy. Anh ta còn phải thấy được những hình ảnh trong ý nghĩ hay tình cảm của mình, thì tiếng nói của anh mới truyền cảm sâu sắc được cho người khác.</i> ⇒ Nhận định trên bàn về vai trò của hình ảnh trong thơ Hướng dẫn chấm: - Học sinh xác định đúng vấn đề nghị luận: tối đa 0,5 điểm - Học sinh xác định chưa đầy đủ vấn đề nghị luận: tối đa 0,25 điểm	0.5
	<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng phải từ những trải nghiệm về thơ ca, biết vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lý lẽ và dẫn chứng để làm rõ vấn đề nghị luận. Cần đảm bảo các yêu cầu cơ bản sau:	9.0
	* Giới thiệu vấn đề nghị luận	1,0
	* Giải thích - <i>Người làm thơ bắt chợt trong lòng mình một ý nghĩ hay tình cảm, dù thành thực và sâu sắc, cũng không vội dừng lại, đem những tiếng có vần điệu chẳng lười bắt lấy ý nghĩ hay tình cảm ấy</i> : Người làm thơ, khi tứ thơ xuất hiện không nên vội vàng	1,0

đem cái ý ấy diễn đạt thành những lời có vần điệu một cách dễ dãi. - Anh ta còn phải thấy được những hình ảnh trong ý nghĩ hay tình cảm của mình, thì tiếng nói của anh mới truyền cảm sâu sắc được cho người khác : phải liên tưởng, tưởng tượng, suy ngẫm đến những hình ảnh đặc sắc nhất để có thể truyền đi thứ cảm xúc đang thôi thúc trong tâm hồn => Ý kiến khẳng định vai trò của hình ảnh thơ trong việc biểu đạt cảm xúc, tư tưởng của người nghệ sĩ. Hướng dẫn chấm: - Giải thích rõ ràng, phù hợp: tối đa 1,0 điểm - Giải thích chung chung, chưa rõ ràng: tối đa 0,5 điểm	
* Bàn luận: - Thơ là tình cảm, cảm xúc, là rung động của nhà thơ trước một vấn đề của cuộc sống và của tâm hồn mình.... - Hình ảnh giúp nhà thơ hiện thực hoá ý nghĩ hay tình cảm vốn là cái có tính trừu tượng tồn tại trong hoạt động tinh thần của mình... - Hình ảnh trong thơ đã làm cho yếu tố chủ quan (thuộc về ý nghĩ, tình cảm của nhà thơ) và yếu tố khách quan (thuộc về đời sống bên ngoài) được kết hợp với nhau một cách hài hòa. - Hình ảnh là yếu tố then chốt truyền cảm xúc, tư tưởng của bài thơ đến với người đọc... Hướng dẫn chấm: - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục; lí lẽ xác đáng; dẫn chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và dẫn chứng: tối đa 6,0 điểm - Lập luận chưa thật chặt chẽ, thuyết phục; lí lẽ xác đáng nhưng không có dẫn chứng / dẫn chứng chưa tiêu biểu: tối đa 3,0 điểm - Lập luận không chặt chẽ, thiếu thuyết phục; lí lẽ, dẫn chứng ít liên quan đến vấn đề nghị luận: tối đa 1,0 điểm	6.0
* Đánh giá mở rộng Đây là ý kiến đúng, góp phần định hướng cho nhà thơ trong quá trình sáng tác và cho độc giả trong quá trình tiếp nhận: - Nhà thơ phải nhận thức đúng về sứ mệnh của mình trong việc lựa chọn, xây dựng hình ảnh thơ; người làm thơ bên cạnh độ chín về cảm xúc thì phải có sự sáng tạo và chọn lựa kĩ càng để tạo nên những hình ảnh thơ dồn nén... - Bạn đọc thơ phải từ hình ảnh đặc sắc, chọn lọc để hiểu thơ, cảm thơ và đồng điệu với nhà thơ... Hướng dẫn chấm: - Đánh giá đầy đủ: tối đa 1,0 điểm - Đánh giá chung chung, chưa đầy đủ: tối đa 0,5 điểm	1.0
d. Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.	0.5
e. Sáng tạo:	1.5

	Có cách diễn đạt mới mẻ; thể hiện suy nghĩ sâu sắc, biết liên hệ, so sánh, mở rộng, vận dụng kiến thức lý luận văn học để làm rõ vấn đề nghị luận; văn viết giàu hình ảnh, cảm xúc... Hướng dẫn chấm: - Đáp ứng được hai yêu cầu trở lên: tối đa 1.5 điểm. - Đáp ứng được một yêu cầu: tối đa 0.5 điểm.	
TỔNG ĐIỂM		20.0